

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BUÔN HỒ
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2018/HS-ST

Ngày: 25-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Chức

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Văn Hạnh.

2. Bà Đậu Thị Thanh Trúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yên – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN HOÀNG N, sinh ngày 12 tháng 02 năm 1993, tại tỉnh Đắk Nông; Nơi đăng ký HKTT: xã Đ, thị xã G, tỉnh Đắk Nông; Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Hoàng Thị A; vợ Trương Thị Thanh Th; bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: Không, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Người bị hại: Anh Nguyễn Hữu N1, sinh năm 1988; Trú tại: Tổ dân phố 1, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; (Có đơn xin xét xử vắng mặt) Vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Ngô Văn Tr, sinh năm 1991; Trú tại: Thôn 8, xã H, Tp. B, tỉnh Đắk

Lắc; Có mặt.

2. Chị Trương Thị Băng Ch, sinh năm 1996; Trú tại: Thôn 8, xã H, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Phạm Thanh S, sinh năm 1989; Trú tại: Tổ dân phố 11, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Chị Trương Thị Thanh Th, sinh năm 1991; Trú tại: Tổ dân phố 1, phường D, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 17/01/2018, Nguyễn Hoàng N sinh năm 1993 cùng các anh Nguyễn Hữu N1 sinh năm 1988, Phạm Thanh S sinh năm 1989 cùng trú tại phường A, thị xã B và anh Ngô Văn Tr sinh năm 1991, trú tại xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk ngồi uống rượu tại nhà Nguyễn Hoàng N tại tổ dân phố 1, phường D, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Được khoảng 10 phút thì giữa anh Nguyễn Hữu N1 và anh Tr xảy ra mâu thuẫn và thách đồ ra sân đánh nhau. Sau đó anh Nguyễn Hữu N1 đi ra sân nhặt 01 cục gạch (loại gạch 4 lỗ) đã bị vỡ một nửa và đi lại vào trong nhà. Lúc này nghe tiếng cãi nhau nên chị Trương Thị Thanh Th sinh năm 1991 (vợ của Nguyễn Hoàng N) và chị Trương Thị Băng Ch sinh năm 1996 (vợ của anh Ngô Văn Tr) là hai chị em ruột đang ngủ trong phòng chạy ra can ngăn thì thấy anh Nguyễn Hữu N1 đang cầm cục gạch, nên chị Th chạy đến giật lấy cục gạch ném ra ngoài, chị Ch cũng chạy đến can ngăn thì bị anh Nguyễn Hữu N1 hất ngã vào bao gạo trong phòng khách. Thấy chị Ch đang mang thai mà bị anh Nguyễn Hữu N1 hất ngã nên anh Tr xông ra dùng tay vật, đẩy anh Nguyễn Hữu N1 ra ngoài sân, rồi đến đỡ chị Ch dậy. Cùng lúc đó Nguyễn Hoàng N lấy con dao cắt chuối của chị Th để trên tủ kính sát tường trong phòng khách, xông tới chém anh Nguyễn Hữu N1 một nhát từ trên xuống, anh Nguyễn Hữu N1 giơ tay phải lên đỡ nên lưỡi dao chém trúng vào cánh tay phải và sượt xuống trúng đùi phải làm anh Nguyễn Hữu N1 té ngã. Lúc này anh Tr sau khi đỡ chị Ch dậy thì tiếp tục xông vào ngồi lên bụng anh Nguyễn Hữu N1 dùng tay đâm liên tiếp 3 đến 4 cái vào đầu, mặt anh Nguyễn Hữu N1. Sau đó được mọi người can ngăn và anh Nguyễn Hữu N1 được anh S đưa đi bệnh viện đa khoa thị xã Buôn Hồ cấp cứu sau đó được gia đình chuyển đến bệnh viện tỉnh Đắk Lắk chữa trị.

Tại Bản kết luận pháp y thương tích số 335/PY-TgT ngày 09/3/2018 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk kết luận anh Nguyễn Hữu N1 bị vết thương khuỷu cánh tay phải gãy đầu trên xương trụ, thương tích 11% và vết thương đùi phải, thương tích 1%; tổng tỷ lệ thương tích 12%.

Vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Buôn Hồ đã thu giữ: 01 con dao dài 27cm, cán làm bằng nhựa (dài 10,5cm; rộng 2,5cm) trên hai mặt cán dao có in chữ “ĐA SY” và “LANG NGHE”; lưỡi dao làm bằng kim loại (dài 16,5cm; rộng 04cm), trên đầu lưỡi dao có một lỗ tròn nhỏ; chủ sở hữu từ chối nhận lại.

Bị cáo Nguyễn Hoàng N và anh Ngô Văn Tr đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Hữu N1 số tiền 61.000.000đ (anh Tr 5.000.000đ và bị cáo 56.000.000đ), bị hại anh Nguyễn Hữu N1 đã nhận và không yêu cầu gì thêm.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố là đúng.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKSBH ngày 27/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng N về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ phân tích các tình tiết cấu thành tội phạm và khẳng định cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù; Về biện pháp tư pháp, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu, tiêu huỷ 01 con dao dài 27cm, cán làm bằng nhựa (dài 10,5cm; rộng 2,5cm) trên hai mặt cán dao có in chữ “ĐA SY” và “LANG NGHE”; lưỡi dao làm bằng kim loại (dài 16,5cm; rộng 04cm), trên đầu lưỡi dao có một lỗ tròn nhỏ vì chủ sở hữu từ chối nhận lại và không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát và không có tranh luận. Tại phiên tòa, bị cáo nói lời nói sau cùng: Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm đoàn tụ với gia đình, làm người công dân có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh

tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Buôn Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo xét thấy: Do ý thức xem thường pháp luật Nhà nước, xem thường sức khỏe của người khác, nên vào khoảng 23 giờ 40 phút ngày 17/01/2018, tại TDP 1, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Nguyễn Hoàng N đã có hành vi dùng dao chém anh Nguyễn Hữu N1 một nhát vào khuỷu cánh tay phải làm gãy đầu trên xương trụ gây thương tích 11% và vết thương đùi phải gây thương tích 01%. Tổng tỷ lệ thương tích 12%. Mặc dù giữa bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn, mà mâu thuẫn xuất phát từ người bị hại với vợ chồng anh Tr, nhưng bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm, chém người bị hại là có tính chất côn đồ, hành vi đó đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

Hành vi phạm tội trên đây của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, i khoản 1, 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Khoản 1 khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự, quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm...;

...

i) Có tính chất côn đồ;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

... ”.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện bồi thường thiệt hại được người bị hại làm đơn rút yêu cầu khởi tố về hình sự, bị cáo là người dân tộc nên sự nhận thức pháp luật còn hạn chế; Hơn nữa nguyên nhân xảy ra vụ án là do một phần lỗi của người bị hại thiếu chuẩn mực trong ăn uống, sinh hoạt giao tiếp với mọi người xung quanh dẫn đến bức xúc cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Vì vậy để giáo dục cải tạo bị cáo, cũng như đấu tranh phòng ngừa chung trong xã hội cần xem xét tính chất hành vi, hậu quả xảy ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo để lên một mức án cho phù hợp; cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt.

[5] Trong vụ án này anh Ngô Văn Tr dùng tay đâm nhiều nhát vào vùng đầu, mặt của anh Nguyễn Hữu N1 nhưng không gây thương tích, đã bồi thường một phần thiệt hại được người bị hại làm đơn rút yêu cầu khởi tố về hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý anh Tr về hình sự mà xử phạt hành chính quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 nghị định 167/2013/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội là có căn cứ.

Đối với hành vi xô ngã chị Trương Thị Băng Ch của anh Nguyễn Hữu N1 trong khi chị Ch đang mang thai nhưng không gây thương tích và chị Ch không có yêu cầu gì đối với anh Nguyễn Hữu N1 về mặt hình sự, trách nhiệm dân sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý đối với anh Nguyễn Hữu N1 là có căn cứ.

[6] Về biện pháp tư pháp:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên: Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao dài 27cm, cán làm bằng nhựa (dài 10,5cm; rộng 2,5cm) trên hai mặt cán

dao có in chữ “ĐA SY” và “LANG NGHE”; lưỡi dao làm bằng kim loại (dài 16,5cm; rộng 04cm), trên đầu lưỡi dao có một lỗ tròn nhỏ vì chủ sở hữu từ chối nhận lại và không còn giá trị sử dụng.

- Áp dụng Điều 590 Bộ luật Dân sự chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Hoàng N và anh Ngô Văn Tr thỏa thuận bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Hữu N1 số tiền 61.000.000 đồng (anh Tr 5.000.000 đồng và bị cáo 56.000.000 đồng), bị hại anh Nguyễn Hữu N1 đã nhận và không yêu cầu gì thêm.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm d khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015;
- Điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;
- Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Nghị quyết số 326/UBTVQH 12 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo **NGUYỄN HOÀNG N** phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng N 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về biện pháp tư pháp:

Tịch thu, tiêu huỷ 01 con dao dài 27cm, cán làm bằng nhựa (dài 10,5cm; rộng 2,5cm) trên hai mặt cán dao có in chữ “ĐA SY” và “LANG NGHE”; lưỡi dao làm bằng kim loại (dài 16,5cm; rộng 04cm), trên đầu lưỡi dao có một lỗ tròn nhỏ vì chủ sở hữu từ chối nhận lại và không còn giá trị sử dụng.

- Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Hoàng N và anh Ngô Văn Tr đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Hữu N1 số tiền 61.000.000đ (anh Tr 5.000.000đ và bị cáo 56.000.000đ), bị hại anh Nguyễn Hữu N1 đã nhận và không yêu cầu gì thêm.

Về án phí: Bị cáo N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, các đương sự có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, các đương sự vắng mặt có quyền kháng

cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo luật định.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp Đắk Lắk;
- VKSND Tx. Buôn Hồ;
- CA Tx. Buôn Hồ;
- THA dân sự Tx. Buôn Hồ;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, V.phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HOÀNG MINH CHÚC